



Số: 1291/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính**  
**thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 133/TTr-STNMT-VP ngày 11/5/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường được công bố tại Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 25/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công TTĐT CCHC tỉnh;
- Trung tâm CNTT&DVHCCTT tỉnh;
- Lưu: VT, LH, ĐL.

**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuấn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1291/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)*

**1. Thủ tục Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (Mã số TTHC: 1.005741, có 01 quy trình)**

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					<p>sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</p> <p>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</p>		
<b>Chi cục Bảo vệ môi trường</b>	<b>Bước 2</b>	<b>Thẩm định hồ sơ</b>				<b>4,5</b>	
	Bước 2.1	Phân công giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 2.2	Kiểm tra hồ sơ theo quy định	Công chức thụ lý hồ sơ	<p>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: công chức dự thảo thông báo đề nghị bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ; <b>chuyển bước 7.</b></p> <p>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình và Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế, trường hợp cần thiết thành lập đoàn kiểm tra các</p>	<p>- Bổ sung, hoàn thiện hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế/thành lập đoàn kiểm tra các công trình xử lý chất thải. Biểu Mẫu số 01 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-</p>	3,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				công trình xử lý chất thải chuyển bước 2.3.	BTNMT;		
	Bước 2.3	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét hồ sơ chuyển Lãnh đạo Sở ký duyệt.	Ký Tờ trình và Phê duyệt Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế/Quyết định thành lập đoàn kiểm tra các công trình xử lý chất thải Biểu Mẫu số 01 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,5	
Sở TNMT	Bước 3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt và chuyển Văn thư vô sổ phát hành	Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế/Quyết định thành lập đoàn kiểm tra các công trình xử lý chất thải đã ký Biểu Mẫu số 01 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,5	
	Bước 4	Vô sổ, phát hành	Văn thư	Vô sổ, phát hành chuyển cho công chức thụ lý hồ sơ tổ chức kiểm tra thực tế.	Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế/Quyết định thành lập đoàn kiểm tra các công trình xử lý chất thải Biểu Mẫu số 01 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,25	
Chi cục	Bước 5	Tổ chức kiểm	Công chức	Tổ chức kiểm tra, các công	- Giấy mời (nếu có)	5	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
BVMT		tra	thụ lý hồ sơ/các thành viên đoàn kiểm tra theo Quyết định	trình xử lý chất thải.	- Biên bản kiểm tra theo mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.		
	Bước 6	Thông báo kết quả kiểm tra	Công chức thụ lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp các công trình xử lý chất thải của dự án đáp ứng yêu cầu, dự thảo thông báo kết quả kiểm tra.</li> <li>- Trường hợp không đáp ứng yêu cầu thì buộc chủ dự án phải hoàn thành trước khi vận hành thử nghiệm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo thông báo kết quả kiểm tra Mẫu số 10 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</li> <li>- Hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải</li> </ul>	3	
	Bước 7	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Xem xét nội dung hồ sơ: Thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Thông báo từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phê duyệt Thông báo kết quả kiểm tra hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải trước khi trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Thông báo <b>bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</b> Biểu mẫu số 02 hoặc Thông báo từ <b>chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</b> Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Phê duyệt Thông báo kết quả kiểm tra Mẫu số 10 Phụ lục VI</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải.		
Sở TNMT	Bước 8	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt và chuyển Văn thư vào sổ phát hành	<p>- Thông báo <b>bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</b> Biểu mẫu số 02 hoặc Thông báo từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký duyệt (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Thông báo kết quả kiểm tra đã ký Mẫu số 10 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải đã ký duyệt.</p>	0,5	
	Bước 9	Vào sổ, đóng dấu	Văn thư	Vào sổ, đóng dấu và phát hành chuyển Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	<p>- Thông báo <b>bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</b> Biểu mẫu số 02 hoặc Thông báo từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-</p>	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Thông báo kết quả kiểm tra Mẫu số 10 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải.		
	Bước 10	Trả kết quả	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Trả kết quả cho Tổ chức/cá nhân (TCCN).	- Thông báo <b>bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</b> Biểu mẫu số 02 hoặc Thông báo từ <b>chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ</b> Biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Thông báo kết quả kiểm tra Mẫu số 10 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc văn bản yêu cầu khắc phục các công trình xử lý chất thải.		

Hồ sơ lưu: Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc thông báo bổ sung hồ sơ (trường hợp hồ sơ không đúng quy định); trường hợp hồ sơ đúng quy định: thông báo kết quả kiểm tra, biên bản kiểm tra, Quyết định cử cán bộ, công chức kiểm tra thực tế/Quyết định thành lập đoàn kiểm tra các công trình xử lý chất thải; kết quả phân tích mẫu (nếu có); Giấy mời (nếu có) và báo cáo các công trình xử lý chất thải được lưu tại Chi cục Bảo vệ môi



**2. Thủ tục Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường (Mã TTHC: 2.002205, có 01 quy trình)**

<b>Cơ quan đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Chi cục Bảo vệ môi trường	Bước 2	Phân công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 3	Góp ý hồ sơ báo cáo ĐTM	Công chức xử lý hồ sơ	<p>Góp ý nội dung trong hồ sơ báo cáo ĐTM do chủ dự án gửi đến.</p> <p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Dự thảo Văn bản góp ý theo Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	<p>- Dự thảo Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Dự thảo Văn bản góp ý theo Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	7	
	Bước 4	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Xem xét Thông báo từ chối giải quyết	- Phê duyệt Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ theo mẫu số 03	0,5	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				hồ sơ (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Văn bản góp ý, trình Lãnh đạo Sở (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).  - Phê duyệt văn bản góp ý theo mẫu 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy văn bản góp ý theo mẫu 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) chuyển văn thư vô số, đóng dấu	- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ được ký duyệt theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).  - Ký nháy văn bản góp ý theo mẫu 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 6	Vô số, đóng dấu phát hành	Văn thư	Vô số, đóng dấu phát hành chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Văn bản góp ý theo mẫu 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM (Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	
	Bước 7	Chuyển hồ sơ liên thông qua UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Chuyển báo cáo ĐTM và văn bản góp ý qua UBND tỉnh	Dự thảo văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM.	0,5	
UBND tỉnh	Bước 8	<b>Xem xét, Ký duyệt</b>				<b>5 ngày</b>	
	Bước 8.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	Dự thảo văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM.	0,25	
	Bước 8.2	Thẩm tra hồ	Công chức được	Xử lý	Dự thảo văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số	2	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		sơ	giao xử lý		40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM.		
	Bước 8.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM.	0,5	
	Bước 8.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Dự thảo văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm báo cáo ĐTM.	1	
	Bước 8.5	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP đã ký.	1	
	Bước 8.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TNMT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TNMT.	Văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP đã ký.	0,25	
Sở Tài nguyên và	Bước 9	Trả kết quả cho tổ	Bộ phận tiếp nhận	Trả kết quả	Văn bản góp ý Mẫu số 02 Phụ lục VI Mục I Nghị định số		



**3. Thủ tục Chấp thuận về môi trường đối với đề nghị điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt (Mã TTHC: 1.004141, có 01 quy trình).**

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					Văn phòng Chính phủ). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
<b>Chi cục Bảo vệ Môi trường</b>	<b>Bước 2</b>	<b>Kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ</b>				<b>4,5</b>	
	Bước 2.1	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 2.2	Kiểm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<p>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo văn bản gửi các chuyên gia để lấy ý kiến thẩm định (ít nhất là</p>	<p>- Dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ <b>Biểu mẫu số 02 hoặc</b> thông báo từ chối giải quyết hồ sơ <b>Biểu mẫu số 03</b> phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT</p>	3,5	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				03 chuyên gia).	(trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.		
	Bước 2.3	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở ký duyệt	<p>Phê duyệt thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)</p> <p>Hoặc Phê duyệt Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</p>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 2.4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển Văn thư vô sổ, phát hành	<p>Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>Hoặc Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT đã ký (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.</p>	0,5	
	Bước 2.5	Vô sổ, phát hành chuyển hồ sơ liên thông cho các Sở ban ngành (nếu	Văn thư	<p>- Vô sổ, phát hành Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định chuyển <b><u>bước 3.1.</u></b></p> <p>- Hoặc Vô sổ, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số</p>	<p>- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP</p>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		có)		02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP chuyển bộ phận tiếp nhận và trả kết quả <b><u>bước 5.</u></b>	(trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) - Hoặc Phát hành Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.		
<b>Chi cục Bảo vệ Môi trường</b>	<b>Bước 3</b>	<b>Thẩm định hồ sơ</b>				<b>10</b>	
Các chuyên gia, tổ chức	Bước 3.1	Các chuyên gia, tổ chức xem xét, có ý kiến	Các chuyên gia, tổ chức: Sở Xây dựng, Sở Giao thông, Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn,	Xem xét, có ý kiến đối với nội dung đề nghị thay đổi của Chủ đầu tư	Bản nhận xét đã ký	7	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			BQL KKT Văn Phong... (nếu có)				
Chi cục Bảo vệ môi trường	Bước 3.2	Tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia/tổ chức	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia/tổ chức vào Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM</li> <li>- Dự thảo Văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.</li> </ul>	2	
	Bước 3.3	Xét duyệt	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, Văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ trước khi trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Phê duyệt Văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.	0,5	
Sở TNMT	Bước 4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số, phát hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đã ký.</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 5	Trả kết quả và Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung chuyển <b><u>bước 6</u></b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ Biểu mẫu số 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT, văn bản đề nghị chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì</li> </ul>	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					<p>hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</p> <p>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</p> <p>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</p>		
Chi cục BVMT	<b>Thẩm định hồ sơ sau khi chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung</b>					<b>4,75</b>	
	Bước 6	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 7	Kiểm tra hồ sơ sau thẩm	Công chức	- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu dự thảo thông	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số	3	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		định (theo văn bản của Sở TNMT đề nghị chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ)	thủ lý hồ sơ	báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	02 hoặc Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định điều chỉnh phê duyệt báo cáo ĐTM hoặc văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường.	- Dự thảo Tờ trình Quyết định phê duyệt điều chỉnh và Quyết định điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)		
	Bước 8	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chỉ cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định điều chỉnh/văn bản	- Ký nháy thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				đề nghị chấp thuận về môi trường hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).  - Ký nháy Tờ trình Quyết định phê duyệt điều chỉnh và Phê duyệt Dự thảo Quyết định điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
Sở TNMT	Bước 9	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số, phát hành	- Tờ trình đã ký và Ký nháy Dự thảo Quyết định điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					<p>văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p> <p>- Hoặc Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p>		
	Bước 10	Vô số, phát hành	Văn thư	<p>Vô số, phát hành chuyển Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả</p> <p>- Tờ trình và Dự thảo Quyết định điều chỉnh hoặc văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường (trường hợp hồ sơ đạt yêu</p>	<p>- Tờ trình đã ký và Ký nháy Dự thảo Quyết định điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số</p>	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				<p>cầu) <u>chuyển bước 11.</u></p> <p>- Hoặc Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) <u>chuyển bước 13.</u></p>	<p>08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p> <p>- Hoặc Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p>		
	Bước 11	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ, Tờ trình đã ký và Dự thảo Quyết định điều chỉnh/Văn bản chấp thuận về môi trường cho UBND tỉnh.	- Tờ trình đã ký và Ký nháy Dự thảo Quyết định điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc văn bản đề nghị chấp thuận về môi trường kèm hồ sơ báo cáo những nội dung thay đổi Biểu mẫu số 08 Phụ lục VI Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					cầu).		
UBND tỉnh	Bước 12	Xem xét, quyết định				5	
	12.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản chấp thuận kèm theo báo cáo hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	
	12.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản chấp thuận hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	2	
	12.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					Văn bản chấp thuận hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		
	12.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng	Duyệt	Dự thảo Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản chấp thuận hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	12.5	Phê duyệt	Lãnh đạo, tỉnh	Ký duyệt	Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản chấp thuận hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt) đã ký	1	
	12.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT.	Quyết định phê duyệt điều chỉnh Biểu mẫu số 02c Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc Văn bản chấp thuận hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê	0,25	





4. Thủ tục Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản (Mã TTHC: 1.004258, có 01 quy trình).

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở Tài nguyên và Môi trường	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận một cửa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của</li> </ul>	0,25	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					Văn phòng Chính phủ). - Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.		
<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>	<b>Bước 2</b>	Xử lý thẩm định hồ sơ				4,75	
	Bước 2.1	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Giao việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 2.2	Thẩm định hồ sơ	Công chức xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo Tờ trình thành lập Đoàn kiểm tra và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> </ul>	2,5	
	Bước	Xem xét hồ	Lãnh đạo	Kiểm tra xem xét nội dung thông báo đề nghị	- Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	2.3	sơ	Chi cục	hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Tờ trình thành lập Đoàn kiểm tra và Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình Lãnh đạo Sở	kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Ký nháy Tờ trình, kiểm tra Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 2.4	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt và chuyển Văn thư vô sổ phát hành	- Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Tờ trình được ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 2.5	Vào sổ, đóng dấu	Văn thư Sở	Vào sổ, đóng dấu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Tờ trình được ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> </ul>	0,25	
	Bước 2.6	Luân chuyển hồ sơ liên thông qua UBND tỉnh hoặc trả kết quả cho TCCN	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Chuyển hồ sơ liên thông qua UBND tỉnh (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc Trả kết quả cho TCCN (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình và Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT và hồ sơ báo cáo hoàn thành từng phần nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường theo mẫu tại Phụ lục số 15 Thông tư số</li> </ul>	0,5	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu)  - Trả kết quả cho TCCN Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)		
UBND tỉnh	Bước 3	Xem xét, quyết định				5	
	Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	Tờ trình và Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT và hồ sơ báo cáo hoàn thành từng phần nội dung phương án cải tạo phục hồi môi trường theo mẫu tại Phụ lục số 15 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,25	
	Bước	Thẩm tra hồ	Chuyên viên	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành	2	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	3.2	sơ	được giao xử lý		lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)		
	Bước 3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)	0,5	
	Bước 3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Phê duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)	1	
	Bước 3.5	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Ký duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc	1	

<b>Cơ quan đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
					văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)		
	Bước 3.6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TNMT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TNMT	Ban hành Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)	0,25	
<b>Sở Tài nguyên và Môi trường</b>	<b>Bước 4</b>	<b>Xử lý, thẩm định hồ sơ</b>				25	
	Bước 4.1	Nhận hồ sơ từ UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả Sở TNMT	Chuyển cho Chi cục BVMT	Quyết định thành lập đoàn kiểm tra Phụ lục số 16 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ (trường hợp không đồng ý thành lập Đoàn kiểm tra)	0,5	
	Bước 4.2	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển hồ sơ cho công chức thẩm định	Giao việc trên phần mềm một cửa hành	0,5	



Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					chính công		
	Bước 4.3	Nghiên cứu hồ sơ và tổ chức kiểm tra, xử lý kết quả sau kiểm tra	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo Chi cục BVMT, Lãnh đạo Sở, các thành viên Đoàn kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi Giấy mời, Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, hồ sơ báo cáo hoàn thành từng phần phương án cải tạo phục hồi môi trường cho các thành viên Đoàn kiểm tra.</li> <li>- Đề xuất Lãnh đạo lịch kiểm tra</li> <li>- Kiểm tra thực tế công tác cải tạo, phục hồi môi trường</li> <li>- Thuê cơ quan chức năng để đo đạc, lấy mẫu kiểm chứng các thông tin, số liệu trong báo cáo (trường hợp cần thiết)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản kiểm tra theo Phụ lục 17 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</li> <li>- Bản nhận xét của thành viên Đoàn kiểm tra theo Phụ lục 19 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</li> </ul>	09	
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Dự thảo Tờ	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Tờ trình và Giấy	10	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				trình và Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).	xác nhận theo Phụ lục số 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
	Bước 4.4	Xem xét	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Xét duyệt, kiểm tra Dự thảo Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT và ký nháy Tờ trình hoặc Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Ký nháy Tờ trình; xem xét Giấy xác nhận theo Phụ lục số 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc phê duyệt Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).	02	
	Bước 4.5	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô sổ phát hành	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Tờ trình ký duyệt và Phê duyệt Dự	02	

Cơ quan đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/Kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					thảo Giấy xác nhận theo Phụ lục số 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc ký duyệt Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
	Bước 4.6	Vào sổ, đóng dấu	Văn thư	Vô số phát hành	- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: Phát hành Tờ trình và Giấy xác nhận theo Phụ lục số 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).	0,5	
	Bước 4.7	Luân chuyển hồ sơ liên thông qua UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở TNMT	Trình hồ sơ cấp Giấy xác nhận qua UBND tỉnh (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu)	- Chuyển Tờ trình đã ký và Giấy xác nhận theo Phụ lục số 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,5	

<b>Cơ quan đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/Kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
		hoặc trả kết quả cho TCCN		Trả kết quả cho TCCN (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu)	kèm hồ sơ hoặc Trả Thông báo các vấn đề còn tồn tại để tổ chức, cá nhân khắc phục và hoàn thiện (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 5</b>	<b>Xem xét, quyết định</b>				5	
	Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh.	Tờ trình và Dự thảo Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,25	
	Bước 3.2	Thẩm tra hồ sơ	Chuyên viên được giao xử lý	Xử lý	Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ	2	
	Bước 3.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả hồ sơ	0,5	
	Bước 3.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Giấy xác nhận theo Phụ lục 18 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc văn bản trả	1	



**5. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường (Mã TTHC: 1.004249, 02 quy trình).**

**5.1. Quy trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (trường hợp thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan)**

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</li> </ul>	0,5	
Chi cục Bảo vệ môi	Bước 2	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
<b>trường</b>							
	Bước 3	Xử lý hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo văn bản gửi các cơ quan, tổ chức có liên quan đến dự án chuyên gia để lấy ý kiến thẩm định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> </ul>	5	
	Bước 4	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở ký duyệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Phê duyệt Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> </ul>	0,5	
<b>Sở TNMT</b>	Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển Văn thư vô số phát hành	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP được ký duyệt (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT được ký duyệt (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 6	Vô số, phát hành chuyển hồ sơ liên thông cho các Sở ban ngành (nếu có)	Văn thư	Vô số, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) <u>chuyển bước 7</u>	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Văn bản gửi xin ý kiến thẩm định theo Mẫu số 02b Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo ĐTM.	0,5	
	Bước 7	Xem xét, có ý kiến	Các chuyên gia, tổ chức: Các Sở ban ngành: GTVT, NN&PTNT, SXD... BQL KKT Văn	Xem xét, có ý kiến đối với nội dung báo cáo ĐTM	Biểu mẫu số 06a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	7	



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			Phong (nếu có)				
Chi cục Bảo vệ môi trường	Bước 8	Tổng hợp ý kiến góp ý của các chuyên gia/Tổ chức	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng hợp các ý kiến góp ý của các chuyên gia/tổ chức vào Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM.</li> <li>- Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM đã ký theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> </ul>	4	
	Bước 9	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung hồ sơ: Ký nháy Dự thảo Thông báo kết quả thẩm định trước trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,5	
Sở TNMT	Bước 10	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số, phát hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM đã ký theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Thông báo kết quả thẩm định đã lý theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> </ul>	0,5	
	Bước 11	Vô số, phát hành	Văn thư	Phát hành Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM và Thông báo kết quả thẩm định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM đã ký theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Thông báo kết quả thẩm định đã lý theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số</li> </ul>	0,5	

<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/ kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
					25/2019/TT-BTNMT.		
	Bước 12	Trả kết quả và Tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Phát hành, trả kết quả cho TCCC	- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM theo mẫu 02d Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT. - Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,5	Thời hạn Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định
				Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	Như bước 1		
<b>Chi cục BVMT</b>	Bước 13	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm Một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 14	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ	Công chức thụ lý hồ sơ	- Trường hợp không đạt yêu cầu dự thảo thông báo đề	- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông	12	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		dự án hoàn thiện theo Thông báo kết quả thẩm định		ngợi hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM.	- Dự thảo Quyết định Phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP		
	Bước 15	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Dự thảo Quyết định Phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP	0,5	
Sở TNMT	Bước 16	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt tờ trình, ký nháy dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc Ký duyệt Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ chuyển Văn thư vô sổ, phát	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				hành	- Tờ trình đã ký và Phê duyệt Dự thảo Quyết định Phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 17	Văn thư, vô số	Văn thư	Phát hành tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ cho TCCN chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Tờ trình và Dự thảo Quyết định Phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu)	0,5	
	Bước 18	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ báo cáo ĐTM đã được chỉnh sửa, bổ sung, tờ trình đã ký và dự thảo Quyết định phê duyệt qua UBND tỉnh hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Tờ trình đã ký và Phê duyệt Dự thảo Quyết định Phê duyệt báo cáo ĐTM	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				sung hồ sơ cho TCCN	Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo ĐTM đã được chỉnh sửa, bổ sung.		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 19</b>	<b>Xem xét, Ký duyệt</b>				<b>5</b>	
	19.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND.	Dự thảo Quyết định phê duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	
	19.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	2	
	19.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		
	19.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Dự thảo Quyết định phê duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	19.5	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Quyết định phê duyệt đã ký Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	19.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành Quyết định hoặc văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ qua Sở TN và MT	Quyết định phê duyệt đã ký Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	
Sở TNMT	Bước 20	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho TCCN	Quyết định phê duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm hồ sơ báo cáo ĐTM hoặc trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		



**5.2. Quy trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (trường hợp thẩm định thông qua hội đồng thẩm định)**

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</li> </ul>	0,5	
Chi cục BVMT	Bước 2	<b>Thẩm định hồ sơ</b>				6	
	Bước 2.1	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Giao việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 2.2	Xử lý hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<p>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo Tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định (HĐTD) và Quyết định thành lập HĐTD.</p>	<p>- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	5	
	Bước 2.3	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập HĐTD hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	<p>- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Phê duyệt Tờ Trình thành lập HĐTD và Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	0,5	
Sở TNMT	Bước 3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển Văn thư vô số phát hành	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03 đã ký duyệt, phụ	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD đã ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 4	Vô số phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD đã ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD và Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	
	Bước 5	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ báo cáo ĐTM tờ trình đã ký và dự thảo Quyết định thành lập HĐTD qua UBND tỉnh hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD và Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				hồ sơ cho TCCN	Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
<b>UBND tỉnh</b>	<b>Bước 6</b>	<b>Xem xét, Quyết định</b>				<b>5</b>	
	6.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND.	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	0,25	
	6.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	2	
	6.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	6.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng	Duyệt	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	1	
	6.5	Phê duyệt	Lãnh đạo tỉnh	Ký duyệt	Ký duyệt Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	1	
	6.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành Quyết định hoặc văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ qua Sở TN và MT	Quyết định thành lập HĐTĐ Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	0,25	
Sở TNMT	Bước 7	Nhận kết quả từ UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Chuyển Quyết định thành lập HĐTĐ hoặc văn bản của UBND tỉnh trong trường hợp không thành lập HĐTĐ cho công chức xử lý hồ sơ	Biểu mẫu số 02a Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTĐ)	0,5	
Chi cục BVMT	Bước 8	Tổ chức họp thẩm định				11.5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 8.1	Nghiên cứu hồ sơ và tổ chức họp	Công chức được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo Chi cục BVMT, Lãnh đạo Sở, các thành viên HĐĐTĐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi Giấy mời, Quyết định thành lập HĐĐTĐ, hồ sơ ĐTM cho các thành viên HĐĐTĐ.</li> <li>- Thông báo nộp phí thẩm định cho TCCN</li> <li>- Đề xuất Lãnh đạo lịch họp</li> <li>- Khảo sát địa điểm dự án (nếu có).</li> <li>- Sau khi họp, Thư ký soạn thảo Thông báo kết quả thẩm định cho TCCN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án Mẫu số 05 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT (nếu có)</li> <li>- Bản nhận xét Mẫu số 06 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Phiếu thẩm định Mẫu số 07 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Biên bản thẩm định báo cáo ĐTM theo mẫu 09 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> <li>- Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.</li> </ul>	11	
	Bước 8.2	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,5	
Sở TNMT	Bước 9	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số phát hành		0,5	
	Bước 10	Vô số, phát hành	Văn thư	Vô số phát hành Thông báo kết quả thẩm định chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,25	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 11	Trả kết quả và Tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Phát hành, trả kết quả xử lý hồ sơ	Thông báo kết quả thẩm định theo Mẫu số 08 Phụ lục I Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT.	0,25	
				Tiếp nhận hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện các nội dung theo Thông báo kết quả thẩm định của Sở TNMT	Như bước 1		Thời hạn Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định
Chi cục BVMT	Bước 12	Thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt				15	
	Bước 12.1	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức xử lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 12.2	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ	Công chức thụ lý hồ sơ	- Trường hợp không đạt yêu cầu dự thảo thông báo đề	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối	12	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		đự án hoàn thiện theo Thông báo kết quả thẩm định		ng nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM.	- Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP		
	Bước 12.3	Xem xét	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình và Phê duyệt Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP	1	
Sở TNMT	Bước 13	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số phát hành	- Ký duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định phê duyệt	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP		
	Bước 14	Vô số phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP	0,5	
	Bước 15	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ báo cáo ĐTM tờ trình đã ký và dự thảo Quyết định phê duyệt qua UBND tỉnh hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ cho TCCN	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP	0,5	
UBND tỉnh	Bước 16	Xem xét, Quyết định				5	
	16.1	Bộ phận Tiếp	Tiếp nhận,	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ	Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo	0,25	



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		nhận và Trả kết quả	chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND.	ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		
	16.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	2	
	16.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	
	16.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	16.5	Phê duyệt	Lãnh đạo	Ký duyệt	Ký duyệt Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I	1	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
			UBND tỉnh		Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		
	16.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành Quyết định phê duyệt hoặc văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ qua Sở TN và MT	Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM đã ký duyệt Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	
Sở TNMT	Bước 17	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Trả kết quả cho TCCN	Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM Biểu mẫu 06 Phụ lục VI Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP kèm theo báo cáo ĐTM hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)		

Hồ sơ lưu: Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM, báo cáo ĐTM đã được chỉnh sửa, và các giấy tờ trong quá trình thẩm định được lưu tại Chi cục Bảo vệ môi trường; định kỳ theo Quý hoặc năm chuyển Phòng lưu trữ, Trung tâm Công nghệ

**6. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung bởi khoản 1 điều 2 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.004240, có 01 quy trình).**

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</li> </ul>	0,5	
Chi cục BVMT	Bước 2	<b>Thẩm định hồ sơ</b>				4,5	
	Bước 2.1	Phân công công chức thực	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Giao việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		hiện					
	Bước 2.2	Xử lý hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<p>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo Tờ trình thành lập Hội đồng thẩm định (HĐTD) và Quyết định thành lập HĐTD.</p>	<p>- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	3,5	
	Bước 2.3	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập HĐTD hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	<p>- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Phê duyệt Tờ Trình thành lập HĐTD và Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>	0,5	
Sở TNMT	Bước 3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển Văn thư vô số phát hành	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					giải quyết hồ sơ 03 đã ký duyệt, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD đã ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 4	Vô số phát hành	Văn thư	Vô số, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD đã ký và phê duyệt Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD và Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	
	Bước 5	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ Phương án cải tạo, PHMT tờ trình đã ký và dự thảo Quyết định thành lập HĐTD qua UBND tỉnh hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ Trình thành lập HĐTD và	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ cho TCCN	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
UBND tỉnh	Bước 6	<b>Xem xét, Quyết định</b>				<b>5</b>	
	6.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND.	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTD)	0,25	
	6.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTD)	2	
	6.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTD)	0,5	

<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/ kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
	6.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Dự thảo Quyết định thành lập HĐTD <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTD)	1	
	6.5	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Ký duyệt Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không thành lập HĐTD)	1	
	6.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở TN và MT	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành Quyết định hoặc văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ qua Sở TN và MT	Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> (trường hợp không thành lập HĐTD)	0,25	
<b>Sở TNMT</b>	<b>Bước 7</b>	Nhận kết quả từ UBND tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Chuyển Quyết định thành lập HĐTD hoặc văn bản của UBND tỉnh trong trường hợp không thành lập HĐTD cho công chức xử lý hồ sơ	Quyết định thành lập HĐTD Biểu mẫu <b>Phụ lục 5A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT</b> (trường hợp không thành lập HĐTD)	0,5	
<b>Chi cục BVMT</b>	<b>Bước 8</b>	<b>Tổ chức họp thẩm định</b>				<b>8,5</b>	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 8.1	Nghiên cứu hồ sơ và tổ chức họp	Công chức được giao xử lý hồ sơ, Lãnh đạo Chi cục BVMT, Lãnh đạo Sở, các thành viên HĐĐTĐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gửi Giấy mời, Quyết định thành lập HĐĐTĐ, hồ sơ ĐTM cho các thành viên HĐĐTĐ.</li> <li>- Thông báo nộp phí thẩm định cho TCCN</li> <li>- Đề xuất Lãnh đạo lịch họp</li> <li>- Khảo sát địa điểm dự án (nếu có).</li> <li>- Sau khi họp, Thư ký soạn thảo Thông báo kết quả thẩm định cho TCCN.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên bản khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án (nếu có).</li> <li>- Bản nhận xét Phụ lục 7, Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT.</li> <li>- Phiếu đánh giá mẫu Phụ lục 8 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT.</li> <li>- Biên bản họp Phụ lục 6A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT.</li> <li>- Thông báo kết quả thẩm định</li> </ul>	7	
	Bước 8.2	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	Phê duyệt Thông báo kết quả thẩm định	0,5	
Sở TNMT	Bước 9	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số phát hành	Ký duyệt Thông báo kết quả thẩm định	0,5	
	Bước 10	Vô số, phát hành	Văn thư	Vô số phát hành Thông báo kết quả thẩm định chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Thông báo kết quả thẩm định	0,5	
	Bước 11	Trả kết quả và Tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Phát hành, trả kết quả xử lý hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ sau thẩm định	Thông báo kết quả thẩm định		



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		duyet					
				Tiếp nhận hồ sơ đề nghị phê duyệt	Như bước 1	0,5	Thời hạn Chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ không quá 12 tháng kể từ ngày nhận được thông báo kết quả thẩm định
<b>Chi cục BVMT</b>	<b>Bước 12</b>	<b>Thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt</b>				<b>14,5</b>	
	Bước 12.1	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Chuyển công chức xử lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 12.2	Kiểm tra hồ sơ sau khi chủ dự án hoàn thiện theo Thông báo kết	Công chức thụ lý hồ sơ	- Trường hợp không đạt yêu cầu dự thảo thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu	12	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
		quả thẩm định			cầu).		
				- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Tờ trình, Quyết định phê duyệt phương án	- Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT		
	Bước 12.3	Xem xét	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	- Phê duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký nháy Tờ trình và Phê duyệt Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,5	
Sở TNMT	Bước 13	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô sổ phát hành	- Ký duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Ký nháy Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,5	
	Bước 14	Vô sổ phát hành	Văn thư	Vô sổ, phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ	- Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt báo cáo ĐTM chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT		
	Bước 15	Chuyển hồ sơ liên thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND tỉnh	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Luân chuyển hồ sơ báo cáo ĐTM tờ trình đã ký và dự thảo Quyết định phê duyệt qua UBND tỉnh hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ cho TCCN	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Tờ trình và Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT	0,5	
UBND tỉnh	Bước 16	Xem xét, Quyết định				5	
	16.1	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND tỉnh	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ cho công chức theo phân công của Văn phòng UBND.	Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,25	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	16.2	Thẩm tra hồ sơ	Công chức được giao xử lý	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án ký duyệt mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	2	
	16.3	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xử lý	Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	0,5	
	16.4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Duyệt	Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	16.5	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh	Ký duyệt	Ký duyệt Quyết định phê duyệt phương án ký duyệt mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp không phê duyệt)	1	
	16.6	Phát hành, chuyển trả kết quả Bộ phận tiếp nhận và trả	Văn thư, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Phát hành Quyết định phê duyệt hoặc văn bản và chuyển kết quả cho Bộ phận TN&TKQ qua Sở TN và	Quyết định phê duyệt phương án ký duyệt mẫu Phụ lục 9A Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT kèm theo phương án hoặc thông báo trả hồ sơ (trường hợp	0,25	



**7. Thủ tục Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (Mã TTHC: 1.004356, 01 quy trình).**

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
Sở TNMT	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ</li> </ul>	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					thống.		
<b>Chi cục BVMT</b>	Bước 2	Phân công công chức thực hiện	Lãnh đạo Chi cục	Phân công công chức xử lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo văn bản hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo Tờ trình và Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giấy mời kiểm tra</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu mẫu số 02 hoặc 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu số 03 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT, Giấy mời kiểm tra (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu); giấy mời</li> </ul>	3,5	
	Bước 4	Xét duyệt hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Kiểm tra nội dung: hồ sơ, Ký tờ trình, ký nháy Quyết định thành lập đoàn kiểm tra hoặc Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ hoặc Phiếu Yêu cầu hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trước khi trình lãnh đạo Sở	- Ký duyệt Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Tờ trình và Phê duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu số 03 Phụ lục III Thông tư số	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					25/2019/TT-BTNMT, Giấy mời kiểm tra (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
Sở TNMT	Bước 5	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển văn thư vô số phát hành	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03 đã ký, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP đã ký (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Ký duyệt Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu số 03 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT, Giấy mời kiểm tra (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).	0,5	
	Bước 6	Vô số, phát hành	Văn thư	Vô số và Phát hành Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại <b>bước 12</b> hoặc Quyết định thành lập đoàn kiểm tra Giấy mời kiểm tra chuyển công chức thụ lý hồ sơ <b>bước 7</b>	Thông báo đề nghị hoàn chỉnh hồ sơ Biểu mẫu số 02 hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ 03, phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu) hoặc Quyết định thành lập đoàn kiểm tra theo mẫu số 03 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT, Giấy mời kiểm tra	0,5	



Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					(trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 7	Nghiên cứu hồ sơ và tổ chức kiểm tra	Công chức thụ lý hồ sơ và Thành viên đoàn kiểm tra	- Nghiên cứu hồ sơ và tiến hành kiểm tra. Tiến hành lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu môi trường để kiểm chứng trường hợp cần thiết (Trường hợp có lấy mẫu, sau khi tiến hành kiểm tra, công chức thụ lý hồ sơ chuyển biên bản lấy mẫu để bộ phận một cửa bấm dừng thời gian giải quyết hồ sơ trên hệ thống phần mềm điện tử cho đến khi có kết quả phân tích mẫu).	- Bản nhận xét, đánh giá Mẫu số 04 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT. - Biên bản kiểm tra Mẫu số 05 Phụ lục III Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT. - Biên bản lấy mẫu (trường hợp thực hiện việc lấy mẫu).	8,5	Thời gian nêu tại mục này không bao gồm thời gian phân tích mẫu
<b>Chi cục BVMT</b>	Bước 8	Xử lý hồ sơ sau kiểm tra	Công chức được giao xử lý hồ sơ	- Trường hợp các công trình bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu: công chức thụ lý hồ sơ dự thảo giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo Mẫu số 14 Phụ lục VI Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP. - Trường hợp chưa đủ điều kiện xác nhận: dự thảo văn bản kèm theo tất cả các nội dung cần phải hoàn thiện hồ sơ.	- Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (Mẫu số 14 Phụ lục VI Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP) (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu). - Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).	4	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
	Bước 9	Xem xét	Lãnh đạo Chi cục BVMT	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở ký duyệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (Mẫu số 14 Phụ lục VI Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP) (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> <li>- Phê duyệt Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> </ul>	0,5	
Sở TNMT	Bước 10	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt chuyển Văn thư vô số và phát hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ký duyệt Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (Mẫu số 14 Phụ lục VI Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP) (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> <li>- Ký duyệt Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> </ul>	0,5	
	Bước 11	Vô số, phát hành	Văn thư	Vô số phát hành Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường hoặc Văn bản đề	- Ký duyệt Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (Mẫu số 14 Phụ lục VI	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
				ngợi hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác chuyển Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP) (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu). - Ký duyệt Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		
	Bước 12	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Phát hành, trả kết quả cho TCCN	- Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (Mẫu số 14 Phụ lục VI Mục I Phụ lục kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP) (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu). - Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).		

Hồ sơ lưu: Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) hoặc Văn bản đề nghị hoàn thiện công trình bảo vệ môi trường và các yêu cầu bảo vệ môi trường khác và lưu tại Chi cục Bảo vệ môi trường; định kỳ theo Quý hoặc năm chuyển Phòng lưu trữ, Trung tâm Công nghệ thông tin.

**8. Thủ tục Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường (Mã TTHC: 1.004148, 1 quy trình)**

<b>Cơ quan, đơn vị</b>	<b>Bước thực hiện</b>	<b>Tên bước thực hiện</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc thực hiện</b>	<b>Biểu mẫu/ kết quả</b>	<b>Thời gian (ngày)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Sở TNMT</b>	<b>Bước 1</b>	Tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ theo quy định;</li> <li>- Chuyển bước 2.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì hướng dẫn hoàn thiện, bổ sung và in Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018).</li> <li>- Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì in Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ).</li> <li>- Dữ liệu được cập nhật trên hệ thống.</li> </ul>	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
<b>Chi cục BVMT</b>	Bước 2	Phân công thực hiện	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển công chức thụ lý hồ sơ	Chuyển việc trên phần mềm một cửa hành chính công	0,5	
	Bước 3	Thẩm định hồ sơ	Công chức được giao xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu: dự thảo thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu: dự thảo Tờ trình, Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biểu mẫu số 04 Phụ lục VII Mục I Nghị định 40/2019/NĐ-CP hoặc biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Tờ trình, Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường (Mẫu số 03 Phụ lục VII Mục I ban hành kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP)</li> </ul>	7	
	Bước 4	Xem xét hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường biểu mẫu số 04 Phụ lục VII Mục I Nghị định 40/2019/NĐ-CP hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không	1	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					<p>đạt yêu cầu).</p> <p>- Ký duyệt Tờ trình, ký nháy Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo Biểu mẫu số 03 Phụ lục VII Mục I ban hành kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</p>		
Sở TNMT	Bước 5	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt, chuyển văn thư vào sổ và đóng dấu	<p>- Thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường được ký duyệt biểu mẫu số 04 Phụ lục VII Mục I Nghị định 40/2019/NĐ-CP hoặc hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ được ký duyệt biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</p> <p>- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường được ký duyệt theo Biểu mẫu số 03 Phụ lục VII Mục I ban hành kèm theo Nghị định</p>	0,5	

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).		
	Bước 6	Vào sổ, đóng dấu	Văn thư	Phát hành và chuyển trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường biểu mẫu số 04 Phụ lục VII Mục I Nghị định 40/2019/NĐ-CP hoặc hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số 01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu).</li> <li>- Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo Biểu mẫu số 03 Phụ lục VII Mục I ban hành kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu).</li> </ul>	0,5	
Sở TNMT	Bước 7	Trả kết quả	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường biểu mẫu số 04 Phụ lục VII Mục I Nghị định 40/2019/NĐ-CP hoặc hoặc thông báo từ chối giải quyết hồ sơ biểu mẫu số 03 phụ lục ban hành kèm theo TT số</li> </ul>		

Cơ quan, đơn vị	Bước thực hiện	Tên bước thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc thực hiện	Biểu mẫu/ kết quả	Thời gian (ngày)	Ghi chú
					01/2018/TT-VPCP (trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu). - Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường theo Biểu mẫu số 03 Phụ lục VII Mục I ban hành kèm theo Nghị định 40/2019/NĐ-CP (trường hợp hồ sơ đạt yêu cầu) kèm kế hoạch bảo vệ môi trường		

Hồ sơ lưu: Thông báo chưa xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường/Thông báo từ chối giải quyết hồ sơ hoặc Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường kèm kế hoạch bảo vệ môi trường và lưu tại Chi cục Bảo vệ môi trường; định kỳ theo Quý hoặc năm chuyển Phòng lưu trữ, Trung tâm Công nghệ thông tin.